TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST
Ngày 17-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quí.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2024/HSST ngày 24/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 132/2024/HSST ngày 12/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Hữu P;** giới tính: Nam; sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: B Â, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; con ông: Quách Hữu T (chết) và bà: Nguyễn Ngọc T1; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 11/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Võ Văn T2, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp Ô, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, Quách Hữu P đi đến vựa bán trái cây ở chợ đầu mối nông sản H địa chỉ D Ấp M, Xã X, Huyện H để mua mít. Quá trình mua thì giữa P và Trần Thị Ngọc T3 xảy ra mâu thuẫn nên có lời qua tiếng lại. T3 gọi chồng là Võ Văn T2, sinh năm: 1970, HKTT: ấp -, C, Cầu K, Trà V đi đến dùng tay đánh trúng vào mặt P. P bỏ chạy bị té ngã làm hai đầu gối chân P tiếp xúc với mặt đường gây trầy xước. Sau đó P đi về nhà địa chỉ B H, Phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Do bực tức vì bị ông T2 đánh nên P mang theo 02 con dao cho vào túi màu đen đi đến chỗ ông T2 để đánh lại. Đến khoảng 08 giờ 55 phút cùng ngày, P điều khiển xe máy Honda Super Dream biển số 51T5-3437 đến vựa trái cây của ông T2 và dùng 01 con dao cán màu xanh dài khoản 43 cm đuổi chém ông T2. Ông T2 thấy P cầm dao đến thì cầm 01 cây dù để ngăn P chém mình, ông T2 bỏ chạy ra ngoài đường để thoát thân thì vấp té ngã. Bị cáo P đuổi tới cầm con dao trên tay trái chém 01 nhát vào chân phải Tuy gây thương tích.

Công an xã X đang tuần tra tại khu vực đường N thì phát hiện sự việc, khống chế và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quách Hữu P, chuyển Cơ quan CSĐT xử lý.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 7624/KLTTCT-C09B ngày 12/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với thương tích của Võ Văn T2 như sau:

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân (P), bờ mép gọn: 03%;

+ Vết dẫn lưu mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân (P): 01%;

Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Văn T2 tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm).

Kết luận khác:

+ Thương tích không nguy hiểm đến tính mạng.

+ Thương tích đang trong quá trình theo dõi và điều trị hiện chưa ổn định. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện H giám định bổ sung sau khi đã điều trị ổn định và xuất viện.

Kết luận giám định bổ sung số: 343/KLTTCT-C09B ngày 27/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với thương tích của Võ Văn T2 như sau:

+ Sẹo mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân (P), bờ mép gọn 03%.

+ Sẹo dẫn lưu mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân (P) 01%.

Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Văn T2 tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm).

Kết luận khác:

- Thương tích của ông Võ Văn T2 có đặc điểm phù hợp do vật sắc tác động gây ra.

- Con dao (mẫu vật gửi giám định) gây ra được thương tích trên người ông Võ Văn T2.

Tại Cơ quan CSĐT, Quách Hữu P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị hại Võ Văn T2 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Quách Hữu P.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 cây dù có chân đứng bằng sắt, bạt dù màu tím, vàng. Là tài sản của ông Võ Văn T2. Cơ quan CSĐT đã có quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông T2.

+ 01(một) túi màu đen bên trong chứa:

- 01 (một) con dao cán màu vàng dài khoảng 32 cm.

- 01 (một) con dao cán màu xanh dương dài khoảng 43 cm. Đây là hung khí P dùng để gây thương tích.

- 01 (một) USB chứa dữ liệu Camera ghi nhận lúc xảy ra vụ việc.

- Về dân sự: Gia đình Quách Hữu P đã bồi thường cho ông Võ Văn T2 20.000.000 đồng tiền thuốc. Ông T2 yêu cầu Quách Hữu P bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng, thiệt hại kinh tế là 15.000.000 đồng, tiền nuôi bệnh là 5.000.000 đồng. Tổng cộng là 30.000.000 đồng. Bị can và gia đình đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSHHM ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Quách Hữu P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Quách Hữu P về tội "Cố ý gây thương tích" ;

- Áp dụng a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Quách Hữu P mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sư buộc bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng cho bị hại theo yêu cầu.

- Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

01 túi màu đen bên trong chứa:

+ 01 (một) con dao cán màu vàng dài khoảng 32 cm.

+ 01 (một) con dao cán màu xanh dương dài khoảng 43 cm.

Tịch thu và lưu vào hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) USB chứa dữ liệu Camera ghi nhận lúc xảy ra vụ việc.

Bị hại Võ Văn T2 không có ý kiến tranh luận, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định pháp luật và đề nghị bồi thường thiệt hại như yêu cầu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Quách Hữu P đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng; nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Quách Hữu P tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai qua xét hỏi công khai tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản (tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng; đối chất), lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, Quách Hữu P có mâu thuẫn với ông Võ Văn T2 trong việc mua bán tại trước vựa bán trái cây số 45/2D ấp M, xã X, huyện H, TP . thì bị ông T2 dùng tay đánh vào mặt nhưng không gây thương tích. Sau đó, Quách Hữu P đi về nhà và có hành vi chuẩn bị hung khí là 02 con dao quay lại vựa trái cây, dùng 01 con dao chém ông Võ Văn T2 01 nhát vào vùng bắp chân phải gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Bị cáo Quách Hữu P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây thương tích cho người bị hại; Nên bị cáo Quách Hữu P đã phạm tội "Cố ý gây thương tích ", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình

sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm".

Hành vi phạm tội của bị cáo Quách Hữu P là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự của của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ thỏa mãn cơn tức giận nhất thời của bản thân, vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước để cố ý phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm cần có thời gian đủ dài cách ly xã hội mới có tác dụng của hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1 Về tình tiết tăng nặng trách hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại một phần thiệt hại để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố đã viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Quách Hữu P đã bồi thường cho ông Võ Văn T2 20.000.000 đồng tiền thuốc. Ông T2 yêu cầu Quách Hữu P bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng, thiệt hại kinh tế là 15.000.000 đồng, tiền nuôi bệnh là 5.000.000 đồng. Tổng cộng là 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là hung khí bị cáo gây án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ :

01(một) túi màu đen bên trong chứa:

+ 01 (một) con dao cán màu vàng dài khoảng 32 cm.

+ 01 (một) con dao cán màu xanh dương dài khoảng 43 cm.

Vật chứng là USB chứa dữ liệu vụ án cần tịch thu tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) USB chứa dữ liệu Camera ghi nhận lúc xảy ra vụ việc.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Xử phạt: Bị cáo Quách Hữu P 09 (chín) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 11/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Quách Hữu P có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Võ Văn T2 số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Thi hành một lần tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, nhân phẩn nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Đối với phần quyết định về bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo mức nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

3. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1 Tịch thu và tiêu hủy:

01 túi màu đen bên trong chứa:

+ 01 (một) con dao cán màu vàng dài khoảng 32 cm.

+ 01 (một) con dao cán màu xanh dương dài khoảng 43 cm.

3.2 Tịch thu và lưu vào hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) USB chứa dữ liệu Camera ghi nhận lúc xảy ra vụ việc.

(Vật chứng nêu trên hiện đang giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 118/QĐ-VKS-HS ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản

giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Quách Hữu P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn (3)
- Công an huyện Hóc Môn; (2)
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ. (12) (26)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thương